

# CA DAO HÀI HƯỚC, CHÂM BIẾM

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được đối tượng, ý nghĩa của những bài ca dao trong bài học.
- Thấy được thủ pháp gây cười của những bài ca dao hài hước, châm biếm.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

**1.** Để hiểu sâu chùm ca dao hài hước, châm biếm này, GV cần đọc những bài ca dao khác trong cùng hệ thống và tư liệu về nghệ thuật *phóng đại, đối lập, chơi chữ*. GV cũng cần đọc lại những truyện dân gian liên quan đến nhân vật chú Cuội và tìm hiểu các thành ngữ "nói dối như Cuội", "anh hùng rơm".

Phần *Tài liệu tham khảo* ở sau có giới thiệu một số tư liệu gợi ý cho GV.

**2.** GV nên trình bày bằng giáo án điện tử (nếu có điều kiện), đặc biệt là khi hướng dẫn HS tìm hiểu, thảo luận các *câu hỏi* 2, 3 trong phần *Hướng dẫn học bài*.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### **1. Phần mở đầu**

GV có thể dựa vào phần *Tiểu dẫn* trong SGK để giới thiệu bài học.

### **2. Phần tổ chức dạy học**

a) Hướng dẫn HS trả lời, thảo luận các câu hỏi trong phần *Hướng dẫn học bài* của SGK.

#### *Câu hỏi 1.* Bài 1

– Hình ảnh chú Cuội trong bài ca dao này được giải thích khá bất ngờ vì mấy điểm sau :

+ Đây không phải là chú Cuội ngồi gốc cây đa quen thuộc mà là chú Cuội "phải áp cây cả đời". Chú Cuội ngồi gốc cây đa gợi một sự tích xúc động, còn hình ảnh Cuội "phải áp cây cả đời" thì gợi sự hài hước.

+ Truyện dân gian kể về sự tích chú Cuội ngồi gốc cây đa hoàn toàn khác truyện kể về tài nói dối của Cuội<sup>(1)</sup>. Trong truyện sau, không có chi tiết Cuội bay lên cung trăng ngồi dưới gốc cây đa. Song ở bài ca dao này, hình ảnh chú Cuội ngồi gốc cây đa đã được lồng ghép với hình ảnh chú Cuội hay nói dối.

– Cái cười và lời đáp của Cuội nói về tính cách hài hước, lú lỉnh vốn là bản chất nhân vật này. Cuội ý thức rõ tật hay nói dối của mình và chuyện "bị phạt" về tật ấy. Ý thức này biểu hiện rất hồn nhiên, lú lỉnh. Hồn nhiên, lú lỉnh ngay cả khi bị... "phạt". Cái cười và lời đáp của Cuội không hề mảy may biểu hiện sự xấu hổ hay ân hận. Còn Cuội là còn sự nói dối để vang lên những tiếng cười hài hước. "Nói dối như Cuội" từ lâu đã là thành ngữ quen thuộc của nhân dân mỗi khi nói về những người hay nói dối, nói dối một cách lú lỉnh, nói một đằng làm một nẻo. Người ta thích cười với Cuội, cười cùng Cuội. Dân gian không ai ghét Cuội, nhưng cũng ít ai tin... Cuội.

### Câu hỏi 2. Bài 2, 3, 4

– Quan niệm "Làm trai cho đáng nên trai", "Làm trai cho đáng sức trai" của nhân dân hoàn toàn khác, trái ngược với những hiện tượng đã được nêu trong các bài ca dao này. Bản thân các chữ "làm trai", "sức trai" đã bao hàm ý nghĩa khẳng định bản lĩnh, sức mạnh của nam nhi. Có cả một hệ thống các bài ca dao thể hiện điều đó :

- *Làm trai cho đáng nên trai,  
Phú Xuân đã trai, Đồng Nai cũng từng.*
- *Làm trai cho đáng nên trai,  
Xuống đồng, đồng tĩnh, lên doi, doi tan.*
- *Làm trai quyết chí tang bồng,  
Sao cho tỏ mặt anh hùng mới cam.*

---

(1) Truyện Chú Cuội ngồi gốc cây đa : Một lần đi dốn cùi trong rừng, nhìn hổ mẹ chăm sóc đàn con đã chết, Cuội phát hiện ra cây đa thuốc thần. Nhờ lá cây đa này, Cuội cứu được nhiều người và vật. Một cụ già được Cuội "cải tử hoàn sinh" dặn chàng mang cây thuốc thần về trồng và không được tưới cây bằng nước bẩn. Một hôm Cuội đi vắng, vợ chàng quên lời dặn, tưới cây bằng nước bẩn. Khi Cuội vừa đốn cùi về, một trận gió lớn nổi lên, gốc đa xoay chuyển âm ầm, rồi cây đa bay lên. Cuội chỉ kịp bíu lấy rễ cây. Cây đa từ từ bay lên trời, đến cung trăng mới hạ xuống. Từ đấy, Cuội ngồi như vậy dưới gốc đa, năm này qua năm khác. Những hôm trăng tố, chàng nhớ nhà, nhớ vợ, lại nhìn xuống mặt đất mà không thể nào về được.

Còn truyện về việc nói dối của Cuội : Cuội rất hay nói dối và nói dối rất tài. Nói dối cả chủ thím, cả vua quan.

Quan niệm về người anh hùng của nhân dân cũng hoàn toàn khác. Người anh hùng là người có tài năng đặc biệt hoặc khí phách đặc biệt, làm nên những việc phi thường được mọi người kính phục, yêu mến.

– Tiếng cười châm biếm được tạo nên bởi những thủ pháp sau :

+ *Đối lập* (tương phản) một cách kì quặc giữa quan niệm "Làm trai cho đáng sức trai" và quan niệm về người anh hùng của nhân dân với những hiện tượng được nêu trong các bài ca dao. Sự đối lập này thể hiện giữa các câu thơ, ý thơ trong các bài.

+ *Ngoa dụ* : phóng đại, cường điệu để tô đậm các hiện tượng châm biếm. Ví dụ : "làm trai", "sức trai" mà chỉ "giỏi"... nơi ăn giỗ ; "làm trai", "sức trai" mà "Khom lưng chống gối gánh hai hạt vừng" (!).

+ *Chơi chữ* : thủ pháp này thể hiện rõ và đặc sắc ở bài 4. "Anh hùng rơm" là thành ngữ chế giễu những kẻ không có can đảm, tài năng nhưng lại hay khoe mẽ. Kiểu câu định nghĩa ("Anh hùng là anh hùng rơm"), sự sử dụng thành ngữ ("anh hùng rơm") với sự kết hợp các hình ảnh "rơm", "mồi lửa" và cụm từ "cơn anh hùng" là những hình thức chơi chữ độc đáo.

+ Các thủ pháp nghệ thuật nói trên kết hợp chặt chẽ với nhau, tạo nên cách *nói miết* dí dỏm, nhẹ nhàng nhưng ý nghĩa châm biếm lại sâu sắc, để chế giễu những kẻ mang danh nam nhi mà hám ăn hoặc quá èo uột, yếu đuối, những kẻ hèn nhát và bất tài nhưng lại hay huênh hoang.

### Câu hỏi 3. Bài 5

– Những hiện tượng được miêu tả trong bài ca dao đều phi lí, ngược đời, trái tự nhiên, chưa bao giờ và chẳng bao giờ có trong thực tế.

Cụ thể :

+ Rắn ăn ếch, tha ếch, chứ không phải ngược lại. Cũng chẳng bao giờ có chuyện lợn dám liếm lông hùm, quả hồng, nấm xôi nuốt được con người, v.v. Tương tự, rất vô lí là chuyện "Cỏ năn cỏ lác rình mò bắt trâu", "Gà con đuổi bắt diều hâu", bồ nông bị chim ri đuổi đánh vỡ đầu, v.v.

+ Rất nhiều hiện tượng trong bài ca dao không gắn với tháng ba. Chẳng hạn, tháng ba thì chưa có hồng, chưa có cào cào, v.v. Mặt khác, nếu các hiện tượng như "Nấm xôi nuốt trẻ lên mười - Con gà, be rượu nuốt người lao đao", v.v. là có thật thì chẳng cứ gì tháng ba mới có...

– Cách nói trong bài ca dao là *nói ngược*. Những hiện tượng được miêu tả trong bài ca dao, nếu nói... xuôi thì... chẳng có gì để nói. Nói ngược mới có chuyện,

chuyện cuộc đời cũng như chuyện nghệ thuật. Cách *nói ngược* này rất phổ biến trong vè và ca dao. Chẳng hạn, nói ngược trong vè : "Lên núi đặt lò, xuống sông bồ cát",... Nói ngược trong ca dao : "Bao giờ chạch đẻ ngọn đa - Sáo đẻ dưới nước thì ta lấy mình - Bao giờ cây cải làm đình - Gỗ lim làm ghém thì mình lấy ta...".

- Cách nói ngược trong bài ca dao này có một số ý nghĩa sau :
  - + Tạo nên tiếng cười hài hước, giải trí, mua vui. Tiếng cười như thế rất cần trong cuộc sống.
  - + Chế giễu những hiện tượng phi lí, ngược đời.

### **3. Phản ứng cống**

- Cũng như truyện cười, ca dao hài hước, châm biếm là những bài ca dao cốt để giải trí và phê phán những hiện tượng đáng cười trong cuộc sống.
  - Cùng với truyện cười, về sinh hoạt, những bài ca dao hài hước, châm biếm đã thể hiện tập trung các nét đặc sắc của nghệ thuật trào lộng Việt Nam, đặc biệt là các nét đặc sắc của nghệ thuật *đối lập, phóng đại, chơi chữ, ngoa dụ*.
  - Những bài ca dao hài hước, châm biếm thêm một lần chứng tỏ về sự thông minh, tinh thần đấu tranh và tinh thần lạc quan của con người Việt Nam trong cuộc sống.

## **IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO**

### **Câu hỏi 1**

Câu hỏi này nhằm giúp HS ôn lại những biện pháp nghệ thuật tiêu biểu trong chùm ca dao đã học. GV xem lại gợi ý ở các câu hỏi trên để hướng dẫn HS trả lời.

### **Câu hỏi 2**

Để giúp HS thực hiện tốt câu này, GV cần giới thiệu cho HS một số tư liệu (xem phần *Tài liệu tham khảo*) và yêu cầu HS sưu tầm những bài ca dao hay, đúng chủ đề, đối tượng.

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Đào Thản, *Ca dao hài hước*, NXB Văn hóa – Thông tin, H., 2001.
- Triều Nguyên, *Nghệ thuật chơi chữ trong ca dao người Việt*, NXB Thuận Hoá, Huế, 2000.